

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẮNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẮNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Luân.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 tại tỉnh Thái Bình; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Q và bà Vũ Thị Y; chồng Nguyễn Văn S (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/8/2013, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” và “Không tố giác tội phạm”; ngày 12/3/2018, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tạm giữ ngày 26/7/2021; áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 04/8/2021; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Nhân - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Lê Thị Kim D, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị Minh D, sinh năm 1995. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 3 năm 2021, Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 ở thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình thuê trọ nhà bà Mai Thị T ở tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam để tìm việc làm. Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2021, Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô BKS 17B6-544.49 đi từ phòng trọ đến địa phận xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam với mục đích tìm nhà để kinh doanh, buôn bán và mua quần áo. Khi đi đến cửa hàng quần áo của chị Lê Thị Kim D, sinh năm 1991 ở thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam thì dừng xe vào trong cửa hàng gặp chị D và nói: “Em mua bộ quần áo”, chị D trả lời: “Em cứ xem đi”, sau đó H tự chọn quần áo rồi đi vào khu vực thử đồ của khách. Tại đây H nhìn thấy trên mặt bàn trang điểm ngay cạnh giường ngủ có chiếc điện thoại Iphone XS Max màu vàng đang sạc pin, H dùng tay trái rút điện thoại ra khỏi dây cắm và cho vào túi sách cầm tay mang theo, quan sát thấy tại ngăn trên cùng của tủ quần áo có chiếc túi xách bên trong có tiền liền thò tay trái vào trong túi sách lấy tiền cho vào túi sách của mình. Sau đó H cầm túi xách đi ra ngoài trả bộ quần áo và điều khiển xe đi về phòng trọ. Khi về phòng trọ H kiểm tra, đếm được số tiền 1.800.000đồng, do chiếc điện thoại bị khoá nên H mang đến cửa hàng điện thoại Thanh Tuấn ở tổ dân phố T, phường D, thị xã D, tỉnh Hà Nam do chị Nguyễn Thị Minh D, sinh năm 1995 làm chủ để mở mật khẩu, H để lại điện thoại và điều khiển xe đi về, trên đường về H dùng số tiền vừa trộm cắp mua đồ ăn hết 315.000đồng. Đến 09 giờ ngày 26/7/2021, H đến cửa hàng để lấy điện thoại nhưng chưa mở được mật khẩu, H lấy lại điện thoại cất vào túi sách mang đi thì bị Công an xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam phát hiện đưa H về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Thị H số tiền 1.485.000đồng, một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison màu xanh nâu, BKS 17B6-544.49; một đăng ký xe mô tô BKS 17B6-544.49; một căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 túi xách cầm tay màu đen, ngoài mặt túi có chữ LV.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị H ở tổ dân phố Nguyễn Hữu T, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam: Thu tại mặt đệm phòng trọ một áo chống nắng toàn thân, có mũ màu đen hoa văn Adidas màu trắng là áo H mặc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG ngày 27/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại ngày 25/7/2021, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu màu vàng có giá 10.000.000đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 56/KLGĐ ngày 26/01/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Nguyễn Thị H bị bệnh chậm phát triển tâm thần nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F70. Tại thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 44/CT-VKSKB ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nguyễn Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 17B6-544.49; một đăng ký xe số 17000042. Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S; một căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 áo chống nắng toàn thân. Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách cầm tay màu đen. Đối với 01 đĩa DVD-R là dữ liệu ghi hình ảnh trích xuất từ Camera, hiện có trong hồ sơ nên lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào những tình tiết giảm nhẹ để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và ý kiến của người bào chữa. Bị cáo không bổ sung, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 25/7/2021, tại thôn T, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Lê Thị Kim D. Nguyễn Thị H, sinh năm 1996 đã trộm cắp của chị D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng giá trị 10.000.000đồng và số tiền 1.800.000đồng. Tổng số tài sản Nguyễn Thị H trộm cắp được là 11.800.000đồng. Hành vi đó của Nguyễn Thị H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của chị D. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở, quản lý tài sản của chị D đã lén lút chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng giá trị 10.000.000đồng và số tiền 1.800.000đồng làm tài sản của mình mà chị D không hay biết tài sản của mình đang bị chiếm đoạt. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của công dân, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Năm 2013 bị cáo bị TAND quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” và “Không tố giác tội phạm”; năm 2018 bị TAND huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, sau khi chấp hành án phạt tù xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm của bản thân mà vẫn phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, là người có bệnh hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung như đề nghị mức hình phạt của Viện kiểm sát là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập và đang nuôi con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, số tiền 1.485.000đồng và số tiền 315.000đồng do bị cáo H bồi thường. Chị D đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS544.49; 01 đăng ký xe mô tô số 17000042 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn S, anh S không biết bị cáo sử dụng phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh S. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H, 01 áo chống nắng toàn thân là tài sản hợp pháp của bị cáo không phải là vật chứng nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 túi xách cầm tay màu đen mặt ngoài có chữ LV là túi xách bị cáo để tiền và điện thoại khi trộm cắp được là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đĩa DVD-R là dữ liệu ghi hình ảnh trích xuất từ Camera, hiện có trong hồ sơ nên lưu giữ lại trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 135, Điều 136, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 26/7/2021 đến ngày 04/8/2021.

2. Xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Văn S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison BKS 17B6-544.49 số máy JF86E0254396, số khung RLHJF5830KY546896, dung tích xi lanh 108,2 và 01 đăng ký xe mô tô số 17000042. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A50S; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị H; 01 áo chống nắng toàn thân, có mũ màu đen hoa văn Adidas. Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách cầm tay màu đen mặt ngoài có chữ LV (Tình trạng, đặc điểm, số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 29/4/2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt

